

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 503/2021/HS-PT
Ngày: 06/7/2021**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Phan Huy Cương và ông Nguyễn Đăng Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên
tòa:** Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 06/7/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 310/2021/TLPT-HS ngày 06/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 381/2021/QĐXXPT-HS ngày 07/6/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2021/HSPT-QĐ ngày 22/6/2021 đối với các bị cáo Nguyễn Hữu H và Đinh Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN HỮU H (tên gọi khác H Anh), sinh năm 1992; ĐKNKTT: Khu Hà Trì 01, phường CH, quận H, thành phố Hà Nội; trú tại: Số 28/LK35, khu Hà Trì 02, phường CH, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu Tr và bà Nguyễn Thị Kim Th; có vợ là Lương Thị Ph và 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. ĐINH THỊ H, sinh năm 1980; ĐKNKTT và trú tại: Thôn Đ, xã PG, huyện VY, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Đinh Xuân Đ

và bà Hà Thị Th; có chồng là Nguyễn Xuân Th và 07 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2016; *tiền án, tiền sự*: Chưa; *nhân thân*: Bản án số 25/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ 09 ngày đã bị tạm giữ; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Phạm Văn Sáng (*tức Bùi Tiến Trung*), H Thạch (*tức Đào Văn Lâm*) và Vũ Thị Hải Ninh (*tức Bùi Thị Đình*) không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Thái Hòa, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Sông Hương - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

Bị hại không có kháng cáo:

1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (*VPBank*); *trụ sở*: Số 89 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (*Fe Credit*); *trụ sở*: Tầng 2 Tòa nhà Ree Tower, số 09 phố Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty Tài chính TNHH MB SHINSEI (*Mcredit*); *trụ sở*: Tầng 12 Tòa nhà TNR Tower, số 54 phố Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

4. Công ty Tài chính TNHH HD SAISON; *trụ sở*: Lầu 8, 9, 10 Tòa nhà Gilimex, số 24C đường Phan Đăng Lưu, phường 06, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:

1. Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB AGEAS; *trụ sở*: Tòa nhà Vinaconex, số 34 phố Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm Toàn Cầu; *trụ sở*: Tầng 16 Tòa nhà Nam Á, số 201-203 đường Cách mạng Tháng 8, phường 4, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993; *trú tại*: Số 10, ngõ 389, TDP Tiên Giang, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

4. Ông Lê Đình Q, sinh năm 1969; *trú tại*: Thôn Hữu Lê, xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 6/2019, Vũ Thị Hải Ninh đã đăng tin nhắn cần vay tiền trên ứng dụng vay tiền trên mạng Internet (App). Sau đó, có 01 người giới thiệu tên Tiến (*không rõ họ tên, địa chỉ*) gọi điện cho Hải Ninh hỏi về nhu cầu vay tiền và yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân. Hải Ninh đã gửi ảnh chứng minh thư nhân dân (CMND) cho Tiến; Tiến thông báo Ninh có nợ xấu trên hệ thống ngân hàng (NH) nên không vay được và giới thiệu cho 01 người tên H Anh giúp việc vay vốn. Vài ngày sau Nguyễn Hữu H gọi điện cho Ninh giới thiệu cho 01 người tên Sáng (*tức Bùi Tiến Trung*) giúp việc vay vốn cho Ninh.

Cuối tháng 6/2019, Vũ Thị Hải Ninh, Nguyễn Hữu H, Phạm Văn Sáng gặp nhau; Sáng nói Ninh bị nợ xấu không thể đứng tên vay tiền trên hệ thống NH được, muốn vay thì phải làm hồ sơ giả. Cả 3 thống nhất giả làm CMND, sổ hộ khẩu (SHK) giả là 15.000.000 đồng; Ninh không phải bỏ tiền mà Sáng, H ứng trước, khi hồ sơ vay được duyệt, giải ngân thành công thì Ninh sẽ trả 20% cho H, Sáng trên tổng số tiền được giải ngân và chi phí làm giấy tờ giả và các khoản chi khác. Sau đó, thông qua mạng internet, Sáng đặt đối tượng tên Đại có tên Zalo là “*Khác lạ*” làm giấy tờ giả cho Ninh, gồm: 01 CMND số 113390756 mang tên Bùi Thị Đình (*Sinh năm 1988; ĐKNKTT: Xã Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình, dán ảnh của Vũ Thị Hải Ninh*) do ông Phạm Hồng Tuyên, Giám đốc Công an tỉnh Hòa Bình ký cấp ngày 21/08/2018; 01 SHK số 300161575 mang tên chủ hộ Bùi Văn Tiến (*Sinh năm 1962; ĐKNKTT: Nội Sung, Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình, có con Bùi Thị Đình*) do ông Bùi Ngọc Thịnh, Trưởng Công an xã Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình ký ngày 14/06/2017.

Ngoài ra, Sáng trả 1.000.000 đồng cho H Thạch (*Đào Văn Lâm*) làm giả: 01 hợp đồng lao động (HDLĐ) số 0095-HDLĐ/389 ngày 29/08/2018 đứng tên Bùi Thị Đình; 01 bảng xác nhận thông tin nhân sự và thu nhập đề ngày 20/09/2019; 01 thẻ nhân viên mang tên Bùi Thị Đình, Phòng Kế toán của Công ty 389 đề tên Thân Đức Tiên, Giám đốc Công ty 389; MST: 01080063999. Thạch nhờ ông Lê Đình Q là Công an viên xã Hữu Hòa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội làm 01 Sổ tạm trú (STT) số 240063368 mang tên Bùi Thị Đình với giá 1.500.000 đồng, do ông Lê Đình Sáng, Phó trưởng Công an xã Hữu Hòa,

Thanh Trì ký cấp ngày 23/7/2019; Sáng đã giao toàn bộ số giấy tờ giả trên cho Ninh.

Ngày 01/10/2019, Ninh sử dụng CMND mang tên Bùi Thị Đình đến Phòng giao dịch VPBank Thụy Khuê làm thủ tục rút 30.080.000 đồng thì bị nhân viên VPBank nghi vấn dùng giấy tờ giả nên đã trình báo.

Quá trình điều tra cũng làm rõ Phạm Văn Sáng đặt làm và sử dụng CMND giả số 113355415 mang tên Bùi Tiến Trung (*dán ảnh của Sáng*) và một số giấy tờ khác mang tên Bùi Tiến Trung để chiếm đoạt tiền của các tổ chức tín dụng. H Thạch đặt làm CMND giả số 164466383 mang tên mang tên Đào Văn Lâm (*dán ảnh của Thạch*) và một số giấy tờ khác mang tên Đào Văn Lâm, Mai Thị Thơm để chiếm đoạt tiền của các tổ chức tín dụng.

Trong đó, hành vi liên quan đến bị cáo Đình Thị H: Tháng 11/2018, H Thạch mua lại Công ty TNHH Thương mại, Dịch vụ và Xây dựng 389; MST: 01080063999; trụ sở chính: Số 16 ngõ 1132 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội của anh Phạm Xuân Giáp (*sinh năm 1986; ĐKNKTT và chỗ ở: Số 16 ngõ 1132 đường Láng, phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội*) với giá 10.000.000 đồng. Thạch sử dụng CMND của anh Thân Đức Tiên (*Sinh năm 1982; ĐKNKTT: Thị tứ Bảo Sơn, xã Bảo Đài, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang*) để làm thủ tục chuyển nhượng và đứng tên là Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty nhưng không bàn bạc với anh Tiên. Toàn bộ hoạt động của công ty do Thạch chịu trách nhiệm, con dấu của công ty do Thạch quản lý.

Thạch ký giả chữ ký của giám đốc, sử dụng con dấu của công ty và con dấu của giám đốc Thân Đức Tiên để ký bán HĐLĐ và xác nhận lương cho những người có nhu cầu để lấy tiền 1.000.000 đồng/1 bản xác nhận. Tháng 9/2019, thông qua quan hệ xã hội, Thạch biết Đình Thị H có khả năng làm giả CMND và SHK; Thạch đã nhờ Hà làm giả 02 CMND và 01 SHK, hai bên thỏa thuận giá làm giấy tờ giả là 13.000.000 đồng. Tháng 9/2019, Thạch đến thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình gặp và đưa cho Hà ảnh của Thạch và vợ Thạch là H Thị Hương, và đưa cho Hà 12.000.000 đồng để làm giấy tờ giả.

Ban đầu Hà làm cho Thạch: CMND số 164466383 tên Đình Minh Đức (*Sinh ngày 30/7/1984; ĐKNKTT: Thiệu Tiến, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình*), SHK số 430265209 tên Đình Minh Đức. Khi kiểm

tra thấy CMND trên không có mã số thuế cá nhân nên không lấy và yêu cầu Hà làm lại cho Thạch các giấy tờ sau: CMND số 164466383 mang tên Đào Văn Lâm (*Sinh ngày 22/12/1976; ĐKNKTT: Thiệu Tiến, Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, dán ảnh của H Thạch*) do ông Phạm Đức Hòa, Giám đốc Công an tỉnh Ninh Bình ký cấp ngày 15/8/2012; CMND số 164868997 mang tên Mai Thị Thơm (*Sinh ngày 16/6/1985; ĐKNKTT: Phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, dán ảnh của vợ Thạch là H Thị Hương*) do ông Phạm Đức Hòa, Giám đốc Công an tỉnh Ninh Bình ký cấp ngày 22/8/2012; SHK số 430300004 mang tên chủ hộ Đào Văn Lâm do ông Nguyễn Văn Tứ, Phó Trưởng Công an thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình ký cấp ngày 04/11/2016. Sau khi có các giấy tờ giả trên, Thạch đã sử dụng các giấy tờ giả mang tên Đào Văn Lâm để nhiều lần lừa đảo chiếm đoạt tiền của các tổ chức tín dụng.

Qua xác minh: Công an tỉnh Ninh Bình không cấp CMND số 164466383 mang tên Đào Văn Lâm (*Sinh ngày 22/12/1976; ĐKNKTT: Thiệu Tiến, Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình*) cấp ngày 15/8/2012; CMND số 164466383 được cấp cho Đào Văn Lâm (*Sinh ngày 22/12/1958; ĐKNKTT: Gia Hưng, Gia Viễn, Ninh Bình*); không cấp CMND số 164868997 mang tên Mai Thị Thơm (*Sinh năm 16/6/1985; ĐKNKTT: Phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình*); Công an thành phố Ninh Bình không cấp SHK số 430300004 mang tên chủ hộ Đào Văn Lâm và SHK số 430265209 mang tên chủ hộ Đinh Minh Đức.

Đối với CMND, SHK mang tên Đinh Minh Đức ngay sau khi Thạch được Hà chụp cho xem, Thạch kiểm tra thấy CMND trên không có mã số thuế cá nhân nên không lấy và yêu cầu Hà làm lại, Hà đã tiêu hủy, chưa phát sinh hậu quả nên CQĐT không có căn cứ xử lý.

Anh Thân Đức Tiên trình bày: Anh không có quen biết gì với H Thạch; không biết, không tham gia vào nhận chuyển nhượng và điều hành Công ty 389. *H Thị Hương trình bày:* Không biết việc H Thạch làm giấy tờ giả mang tên Mai Thị Thơm và Đào Văn Lâm; không tham gia vào việc chiếm đoạt tài sản.

Đinh Thị H trình bày: Thông qua mạng Zalo, Hà biết một người có tên trên zalo là "*Khánh Phương*" (không biết địa chỉ, tên tuổi) có khả năng làm giấy tờ giả. Hà đã đặt "*Khánh Phương*" làm giấy tờ giả cho H Thạch với giá

12.000.000 đồng; Hà nhận thức rõ việc làm giả giấy tờ cho H Thạch là vi phạm pháp luật; Hà không biết mục đích làm và sử dụng giấy tờ giả của H Thạch; việc làm giả giấy tờ Hà không được hưởng lợi gì.

Các hành vi liên quan đến bị cáo Nguyễn Hữu H:

Vụ thứ nhất: Khoảng giữa tháng 07/2019, Sáng báo Ninh cầm CMND, SHK, STT, HDLĐ, Bảng xác nhận lương mang tên Bùi Thị Dĩnh đến văn phòng Công ty 389 để làm việc với nhân viên Công ty Mcredit là anh Vũ Đức Kha. Anh Kha đã phỏng vấn, kiểm tra các giấy tờ, photo các giấy tờ trên để làm thủ tục cấp tín dụng. Sau đó, hồ sơ vay mang tên Bùi Thị Dĩnh đã được duyệt gói vay tín dụng số tiền 30.000.000 đồng. Sáng báo H, Ninh đi lấy tiền với thỏa thuận: Sáng, H được hưởng 26.000.000 đồng, Ninh được 4.000.000 đồng. Ngày 23/8/2019, Ninh và H đã đến Phòng giao dịch Công ty Mcredit. Ninh sử dụng CMND tên Bùi Thị Dĩnh ký HĐ vay tiền số 100031908025868 đề ngày 23/8/2019 với nhân viên Đào Thùy Linh, số tiền vay 31.650.000 đồng; trong đó, số tiền được giải ngân là 30.000.000 đồng, số tiền bảo hiểm khoản vay là 1.650.000 đồng; thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 47%/năm và đã rút số tiền 30.000.000 đồng. Sau đó thỏa thuận chia cho Ninh 15.000.000 đồng, Sáng và H 15.000.000 đồng. Công ty Mcredit đã giao nộp bản gốc hồ sơ vay tiền mặt trên và đề nghị xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật. Tính từ thời điểm giải ngân ngày 23/8/2019, người vay chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc, lãi nào; Công ty yêu cầu được bồi thường số tiền gốc, tiền lãi và tiền phí bảo hiểm của số tiền trên. Anh Vũ Đức Kha trình bày khi tiếp nhận hồ sơ, làm việc với khách hàng không biết giấy tờ mang tên Bùi Thị Dĩnh là giấy tờ giả và đã làm thủ tục cho vay theo quy định, không được hưởng lợi gì.

Vụ thứ hai: Sau khi được nhận số tiền 15.000.000 đồng, Sáng bàn với H dùng tiền này, sử dụng giấy tờ giả mang tên Bùi Thị Dĩnh mua đồ điện tử trả góp rồi bán đi lấy tiền nhiều hơn để bù vào số tiền Sáng, H đã bỏ ra để làm giấy tờ giả cho Ninh, Ninh đồng ý. Ngày 24/8/2019, H đi cùng một người bạn tên Dương Quang Đô (*tức Thế Anh, SN 1993; ĐKNKTT: D12 tập thể Tỉnh đội, phường Phúc La, quận H, Hà Nội*) và Ninh đến cửa hàng bán đồ điện tử tại số 02 ngách 39/178 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội. Tại đây, Ninh và H đã chọn mua 01 chiếc Macbook giá 34.700.000 đồng, H đã trả cho cửa hàng số tiền 19.400.000 đồng (giảm giá 300.000 đồng) trong đó: 15.000.000 đồng là tiền của H và Sáng còn 4.400.000 đồng là tiền do H ứng. Số tiền còn lại 15.000.000

đồng nhờ cửa hàng làm thủ tục trả góp. Cửa hàng đã báo chị Vũ Thị Phương, là nhân viên Công ty tài chính HD SaiSon đến làm thủ tục cho vay trả góp số tiền 15.000.000 đồng. Ninh đã sử dụng CMND, SHK giả mang tên Bùi Thị Đình để làm thủ tục vay tiền. Sau đó cho khách hàng ký HĐTD số ED14668573 đề ngày 24/8/2019, số tiền cho vay 15.000.000 đồng, thời hạn vay 09 tháng, lãi suất 3,29%/tháng, lãi suất theo dư nợ ban đầu hàng tháng 1,91%/tháng, số tiền thanh toán hàng tháng 2.027.526 đồng, ngày thanh toán đầu tiên 15/09/2019, ngày thanh toán hàng tháng là ngày 15, ngày thanh toán cuối cùng là ngày 15/05/2020. Cùng ngày, H và Đô đã mang Macbook đến cửa hàng 654 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội cầm cố được 25.000.000 đồng. H đã đưa cho Ninh 5.000.000 đồng, đưa Sáng 11.500.000 đồng, H được hưởng 8.500.000 đồng. Sau đó, H nhờ Đô chuộc lại Macbook và mang đi bán tại khu vực đường Quán Sứ, Hà Nội được 28.500.000 đồng. Đô đã trả cho hiệu cầm đồ 25.000.000 đồng + 1.250.000 đồng tiền lãi, số tiền còn lại 1.750.000 đồng trả cho H. Công ty HD Sai Son cung cấp bản gốc hồ sơ vay tín dụng và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật. Tính từ thời điểm giải ngân ngày 24/8/2019, người vay chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc, lãi nào; Công ty yêu cầu bồi thường số tiền gốc và tiền lãi của số tiền trên.

Vụ thứ ba: Khoảng cuối tháng 08/2019, Sáng bàn với Ninh sử dụng sim điện thoại số 0934340045 mua từ trước để mở thẻ tín dụng qua ứng dụng mở thẻ online với hạn mức vay 40.000.000 đồng tại VPBank. Sáng bảo Ninh chụp ảnh CMND, SHK, HĐLĐ mang tên Bùi Thị Đình gửi cho Sáng. Sáng gửi cho Vũ là nhân viên VPBank. Sáng đã đưa bồi dưỡng cho Vũ số tiền 2.500.000 đồng do H ứng để làm hồ sơ. Ngày 06/9/2019, VPBank đã nhận được hồ sơ đăng ký mở thẻ mang tên Bùi Thị Đình trên trang web VPBank online "<https://cards.vpbank.com.vn>". Hồ sơ đã được VPBank duyệt và phát hành thẻ tín dụng số 5243 9499 5245 2591 mang tên Bùi Thị Đình. Sau đó, Sáng đã báo cho H, Ninh đến nhận tiền và thỏa thuận Ninh trả cho Sáng và H chi phí mua sim 3.000.000 đồng, bồi dưỡng nhân viên là 2.500.000 đồng, làm HĐLĐ 1.000.000 đồng và tiền % số tiền giải ngân. Tổng số tiền thỏa thuận Sáng, H được hưởng 11.000.000 đồng, Ninh được hưởng 29.000.000 đồng. Tuy nhiên ngày 12/9/2019, Ninh đã đến Vpbank - Phòng giao dịch Linh Đàm tại số 18/BT1 đường Nguyễn Hữu Thọ, Bắc Linh Đàm, Hà Nội, sử dụng CMND mang tên Bùi Thị Đình nhận thẻ tín dụng và rút toàn bộ hạn mức 40.000.000

đồng qua máy POS và đã sử dụng hết cho bản thân, không đưa cho H và Sáng như thỏa thuận.

Xác minh tại VPbank được cung cấp: Hồ sơ mở thẻ được lưu giữ trên mạng, hình thức online nên VPBank không có hồ sơ gốc, đề nghị xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật. Tính từ ngày phát hành thẻ 12/9/2019 khách hàng chưa thanh toán bất kỳ khoản nợ gốc, nợ lãi nào, yêu cầu bồi thường số tiền 40.000.000 đồng và lãi của số tiền trên.

Khoảng cuối tháng 09/2019, Ninh mới nói cho Thạch biết tên thật là Vũ Thị Hải Ninh và có giấy tờ giả mang tên Bùi Thị Đình. Ninh nhờ Thạch sử dụng các giấy tờ mang tên Đình làm thủ tục vay tín chấp tại VPBank, gói vay 50.000.000 đồng, với thỏa thuận Thạch được hưởng 3.500.000 đồng, Thạch đồng ý và liên hệ với nhân viên VPBank là Nguyễn Thị Tiến đến làm việc tại Công ty 389. Ngày 24/9/2019, tại Công ty 389, Ninh đã xuất trình cho chị Tiến các giấy tờ gồm CMND, SHK, giấy xác nhận thu nhập của Công ty 389 mang tên Bùi Thị Đình. Chị Tiến kiểm tra các giấy tờ, photo lưu hồ sơ vay vốn và cho khách hàng ký HĐ cho vay số LD1927301961 ngày 24/9/2019. Ngày 30/09/2019, VPBank đã thông báo chấp nhận hồ sơ vay của Đình với số tiền được duyệt vay là 31.800.000 đồng (*trong đó, số tiền được giải ngân là 30.080.000 đồng, số tiền bảo hiểm là 1.669.500 đồng*). Trưa ngày 01/10/2019, Ninh đến VPBank - Phòng giao dịch Thụy Khuê rút số tiền được giải ngân trên. Sau khi Ninh nhận tiền, nhân viên VPBank nghi Ninh dùng CMND giả và đã trình báo vụ việc cho Công an quận Tây Hồ; Công an quận Tây Hồ đã tạm giữ số tiền 30.080.000 đồng và trao trả cho VPBank. VPBank yêu cầu bồi thường số tiền 1.669.500 đồng bảo hiểm tiền gửi và đề nghị xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Các bị cáo khai việc làm các giấy tờ giả nhằm để chiếm đoạt tiền của ngân hàng và các tổ chức tín dụng để sử dụng vào mục đích cá nhân. Ban đầu, Nguyễn Hữu H khai nhận hành vi phạm tội như trên; quá trình điều tra H thay đổi lời khai rằng không bàn bạc việc làm giấy tờ giả cho Ninh để lừa đảo chiếm đoạt tiền của các tổ chức tín dụng, không thu lợi, số tiền H nhận của Sáng là do Sáng trả nợ tiền vay trước đó. Nguyễn Hữu H đã tự nguyện nộp 25.000.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả.

H Thạch khai: Ban đầu Thạch không biết Bùi Thị Đình là tên giả. Khi Sáng nhờ Thạch làm HĐLĐ, bảng xác nhận lương của công ty 389, làm STT cho Đình thì Thạch vẫn không biết Đình là tên giả. Sáng hứa hẹn khi các khoản vay của Đình được giải ngân thì sẽ được chia tiền % nhưng không bàn bạc cụ thể. Thực tế Thạch chưa nhận được khoản tiền nào. Đến cuối tháng 9/2019, Ninh trực tiếp nhờ Thạch làm hồ sơ vay gói tín dụng của VPBank thì Thạch mới biết Ninh có giấy tờ giả là Bùi Thị Đình. Thạch vẫn đồng ý giúp Ninh nhằm chiếm đoạt tiền của VPBank với thỏa thuận khi được giải ngân Thạch sẽ được hưởng 3.500.000đồng. Trong vụ việc này Ninh, Thạch bàn bạc, ăn chia với nhau, không thông báo cho Sáng, H biết.

Đối với đối tượng tên Đại có tên trên zalo “Khác lạ” làm giấy tờ giả: Phạm Văn Sáng khai đặt làm qua mạng zalo, Sáng không nhớ số điện thoại, chuyển tiền qua tài khoản nhưng không nhớ số tài khoản nên CQĐT không xác minh làm rõ được.

Qua xác minh: Công an tỉnh Hòa Bình không cấp CMND số 113390756 mang tên Bùi Thị Đình; SN 1988; HKTT: Nội Sung, Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình, cấp ngày 21/08/2018; CMND số 113390756 được cấp cho Bùi Văn Chí, SN 1981; HKTT: Xóm Săn, xã Hợp Đồng, Kim Bôi, Hòa Bình. Công an xã Hạ Bì, Kim Bôi, Hòa Bình không cấp SHK số 300161575 mang tên chủ hộ Bùi Văn Tiến; tại xã Hạ Bì không có Trưởng Công an xã là Bùi Ngọc Thịnh; ông Bùi Ngọc Thịnh là Phó Trưởng Công an xã Hạ Bì từ năm 2000 đến năm 2012 cho biết tại địa bàn xã không có hộ gia đình Bùi Văn Tiến, con là Bùi Thị Đình, ông Thịnh không ký cấp SHK cho hộ gia đình ông Bùi Văn Tiến, con là Bùi Thị Đình.

Tại Kết luận giám định số 7373/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 25/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: “*Hình dấu tròn "CÔNG AN XÃ HẠ BÌ - CÔNG AN HUYỆN KIM BÔI - T. HÒA BÌNH" và chữ ký đứng tên Bùi Ngọc Thịnh trên SHK số 300161575 với hình dấu tròn "CÔNG AN XÃ HẠ BÌ - CÔNG AN HUYỆN KIM BÔI - T. HÒA BÌNH" và chữ ký đứng tên Bùi Ngọc Thịnh trên các mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu đóng ra và không phải là chữ do cùng một người ký ra. Hình dấu tròn "CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH" và dấu chữ ký đứng tên Phạm Hồng Tuyến trên CMND số 113390756 với hình dấu tròn "CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH" và dấu chữ ký đứng tên Phạm Hồng Tuyến trên các mẫu so sánh không phải do cùng một con dấu tương ứng đóng ra*”.

Đối với STT số 240063368 mang tên Bùi Thị Đình do ông Lê Đình Sáng, Phó trưởng Công an xã Hữu Hòa, Thanh Trì, Hà Nội ký cấp ngày 23/7/2019: Bị cáo H Thạch khai đã nhận của Phạm Văn Sáng 1.500.000 đồng, Thạch đã đưa cho ông Lê Đình Q là Công an viên xã Hữu Hòa 1.100.000 đồng để làm STT, Thạch được hưởng 400.000 đồng; việc đưa tiền không có người làm chứng, không có giấy tờ giao nhận. Ông Lê Đình Q khai đã nhận của Thạch số tiền 800.000 đồng để cấp STT cho người có tên Bùi Thị Đình nhưng không biết là giấy tờ giả. Ông Lê Đình Sáng khai có ký cấp STT số 240063368 mang tên Bùi Thị Đình nhưng không biết là giấy tờ giả, ông không nhận bất kỳ khoản tiền nào.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 08/02/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm a khoản 3 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn Sáng 45 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 39 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp, buộc Phạm Văn Sáng phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 07 năm tù. Xử phạt H Thạch 40 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 38 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp, buộc H Thạch phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 06 năm 06 tháng tù. Xử phạt Vũ Thị Hải Ninh 42 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 36 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp, buộc Vũ Thị Hải Ninh phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 06 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu H 24 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 24 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp, buộc Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 04 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Thị H 26 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định các biện pháp tư pháp, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17/02/2021, bị cáo Nguyễn Hữu H có đơn kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Ngày 22/02/2021, bị cáo Đinh Thị H có đơn kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo Nguyễn Hữu H đề nghị được xem xét lại hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 332; 333; 334; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức; không chấp nhận kháng cáo về nội dung, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, cụ thể: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu H 24 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; 24 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp, buộc Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 04 năm tù. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 55 và 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Thị H 26 tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù theo quyết định của Bản án số 25/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, buộc Đinh Thị H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 35 tháng tù, được trừ 09 ngày đã bị tạm giữ ở bản án trước.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị: Xem xét lại hành vi làm giả giấy tờ, tài liệu của bị cáo Nguyễn Hữu H; hành vi này là thủ đoạn gian dối nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản nên bị cáo chỉ bị kết án về đồng phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, hành vi không đáng kể; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện nộp thừa khoản tiền hưởng lợi để bồi thường cho mình và các bị cáo khác nhằm khắc phục hậu quả; có thân nhân là người có công với cách mạng; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt về một tội là “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Bị cáo Đinh Thị H thực hiện hành vi phạm tội do nể nang, tình cảm, giúp bạn; phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, hành vi có

mức độ; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế và gia đình khó khăn, éo le, 07 con nhỏ; có thân nhân là người có công; đề nghị áp dụng điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Hữu H và Đinh Thị H có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] *Về nội dung*: Từ khoảng tháng 6/2019 đến 01/10/2019, Phạm Văn Sáng, Vũ Thị Hải Ninh, Nguyễn Hữu H đã bàn bạc với nhau về việc làm giả nhiều giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức để Vũ Thị Hải Ninh đứng tên là Bùi Thị Đình; sau đó sử dụng các giấy tờ giả đó để lừa đảo chiếm đoạt tiền của một số tổ chức tín dụng, cụ thể: Nguyễn Hữu H đã cùng Vũ Thị Hải Ninh, Phạm Văn Sáng bàn bạc, đặt làm giả 02 giấy tờ cho Vũ Thị Hải Ninh gồm 01 CMND và 01 SHK đều đứng tên Bùi Thị Đình. Sau khi làm giả các giấy tờ, tài liệu trên, Nguyễn Hữu H, Phạm Văn Sáng, Vũ Thị Hải Ninh, H Thạch đã sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tiền, cụ thể như sau: Ngày 23/8/2019 chiếm đoạt của Công ty Mcredit 30.000.000 đồng; ngày 24/8/2019 chiếm đoạt của Công ty SAISON 15.000.000 đồng; ngày 06/9/2019 chiếm đoạt của VPBank - Chi nhánh Linh Đàm 40.000.000 đồng; tổng số tiền Nguyễn Hữu H cùng đồng phạm đã 03 lần lừa đảo chiếm đoạt của các tổ chức tín dụng là 85.000.000 đồng; số tiền H được hưởng lợi là 10.250.000 đồng.

Đinh Thị H đã nhận của H Thạch 12.000.000 đồng để làm giả 03 giấy tờ mang tên Đào Văn Lâm và Mai Thị Thom, gồm 01 CMND mang tên Đào Văn Lâm, 01 CMND mang tên Mai Thị Thom (*dán ảnh của vợ Thạch là chị H Thị Hương*) và 01 SHK mang tên chủ hộ Đào Văn Lâm.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Hữu H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 và tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan,*

tổ chức” với tình tiết tăng nặng định khung “*Làm từ 02 đến 05 tài liệu*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự; hành vi của Đinh Thị H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về đồng phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Làm từ 02 đến 05 tài liệu*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, uy tín của các cơ quan, tổ chức liên quan. Trong vụ án này, các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm có mức độ; phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; các bị cáo đều có thân nhân là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý; bị cáo Nguyễn Hữu H đã tự nguyện bồi thường 25.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản thuộc trường hợp tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*”. Đây là các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá xem xét theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự cho từng bị cáo và áp dụng mức hình phạt tù như trên là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận các kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình đã xử phạt bị cáo Đinh Thị H 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; hành vi phạm tội lần này của bị cáo không thuộc trường hợp tái phạm hay tái phạm nguy hiểm. Tại Quyết định số 12/2021/HSPT-QĐ ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình đã đình chỉ xét xử phúc thẩm, Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đinh Thị H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo quy định tại Điều 55 và 56 của Bộ luật Hình sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 341; Điều 17; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 (*Đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*); Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu H **02 (Hai)** năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; **02 (Hai)** năm tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp, buộc Nguyễn Hữu H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là **04 (Bốn)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án.

1.2) Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Thị H **26 (Hai sáu)** tháng tù về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”; tổng hợp với hình phạt **09 (Chín)** tháng tù theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 21/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; buộc Đinh Thị H phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **35 (Ba mươi lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đầu thi hành án, được trừ 09 (*Chín*) ngày đã bị tạm giữ ở bản án trước.

1.3) Bị cáo Nguyễn Hữu H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đinh Thị H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Phạm Văn Sáng, H Thạch, Vũ Thị Hải Ninh; về biện pháp tư pháp và án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- TT Lý lịch tư pháp QG - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Tòa án nhân dân huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình;
- TAND quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- Công an quận Tây Hồ;
- THADS quận Tây Hồ;
- UBND phường CH, quận H, Hà Nội;
- UBND xã PG, huyện VY, tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo (các bị cáo);
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Nam Hà